TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN AN LÃO
THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

Bản án số: 52/2017/HNGĐ - ST
Ngày: 29/12/2017
V/v không công nhận quan hệ vợ chồng và tranh chấp nuôi con

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH
N- ỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN AN LÃO - TP HẢI PHÒNG

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có*:**

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Đinh Duy Việt

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Vũ Văn Thôn;

2. Bà Phạm Thị Nga.

- Th- ký phiên toà: Ông Nguyễn Tuấn Anh là Thư ký Tòa án nhân dân huyện An Lão, thành phố Hải Phòng.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện An Lão tham gia phiên tòa*:** Bà Trương Thị Thu Hà, Kiểm sát viên.

Ngày 29/12/2017 tại trụ sở Toà án nhân dân huyện An Lão tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 239/2017/TLST- HNGĐ, ngày 16 tháng 10 năm 2017 về việc "Không công nhận quan hệ vợ chồng và tranh chấp nuôi con" theo Quyết định đ- a vụ án ra xét xử số 1233/2017/QĐST– HNGĐ ngày 14/12/2017 giữa các đ- ơng sự:

- *Nguyên đơn*: Chị Nguyễn Thị H, sinh năm 1970; ĐKHKTT và trú tại: Thôn X, xã T, huyện A, Hải Phòng, có mặt tại phiên tòa.

- *Bị đơn*: Anh Hoàng Thanh B, sinh năm 1967; ĐKHKTT và chỗ ở: Thôn X, xã T, huyện A, Hải Phòng, có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện và các lời khai tại Toà án nhân dân huyện An Lão chị Nguyễn Thị H trình bày:

1. Về hôn nhân: Chị H và anh Hoàng Thanh B chung sống với nhau từ tháng 11 năm 1989, trên cơ sở được tìm hiểu tự nguyện, được hai bên gia đình tổ chức lễ

cưới theo phong tục địa phương, nhưng không đăng ký kết hôn. Trong quá trình chung sống vợ chồng phát sinh nhiều mâu thuẫn, nguyên nhân do tính tình vợ chồng không hợp nhau, không thông cảm, tin tưởng nhau, vợ chồng thường xuyên cãi nhau, mâu thuẫn kéo dài dù rằng đã được gia đình hai bên hòa giải nhiều lần nhưng không có kết quả. Nay xác định tình cảm vợ chồng không còn, không có khả năng đoàn tụ, chị H đề nghị Toà án giải quyết không công nhận quan hệ vợ chồng giữa chị H với anh Hoàng Thanh B

2. Về con chung: Chị H và anh B có 03 con chung là Hoàng Bích N, sinh ngày 27/9/1990, Hoàng Thạch T, sinh ngày 17/9/1996, Hoàng Thùy D, sinh ngày 29/6/2008. Ly hôn do con Hoàng Bích N, Hoàng Thạch T đã trưởng thành và có gia đình riêng, nên không yêu cầu người nuôi dưỡng, đối với con Hoàng Thùy D, chị H đề nghị Tòa án giải quyết được nuôi con, không yêu cầu anh B phải cấp dưỡng nuôi con.

3. Về tài sản chung, công nợ và các vấn đề khác: Chị H trình bày vợ chồng tự thỏa thuận, không yêu cầu Toà án giải quyết.

Lời khai của anh Hoàng Thanh B thể hiện: Thống nhất với chị H về thời gian và điều kiện kết hôn và xác định vợ chồng có mâu thuẫn, hiện nay vợ chồng không còn tình cảm, anh B đề nghị Tòa án giải quyết không công nhận quan hệ vợ chồng giữa anh và chị H; về con chung: Anh B thống nhất với chị H về việc vợ chồng có 03 con chung về họ tên tuổi, anh đề nghị giao con Hoàng Thùy D cho chị H nuôi; về tài sản công nợ: Anh B không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện An Lão phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử đã đảm bảo đúng quy định của pháp luật. Nguyên đơn là chị Nguyễn Thị H có đơn xin ly hôn, anh Hoàng Thanh B là bị đơn trong vụ án đã được Tòa án thông báo về việc thụ lý vụ án. Trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa các đương sự đã thực hiện đúng các quyền và nghĩa vụ của mình theo quy định của pháp luật. Căn cứ vào lời khai các đương sự, tài liệu có trong hồ sơ vụ án, diễn biến phiên tòa đề nghị Tòa án áp dụng Điều 9, khoản 1 Điều 14, Điều 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình xử không công nhận quan hệ vợ chồng giữa chị Nguyễn Thị H và anh Hoàng Thanh B; giao cho chị Nguyễn Thị H được nuôi con Hoàng Thùy D, về cấp dưỡng nuôi con chị H không yêu cầu nên tạm hoãn việc cấp dưỡng nuôi con cho anh Hoàng Thanh B; về án phí chị H phải nộp án phí ly hôn sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đ- ợc thẩm tra tại phiên toà, Hội đồng xét xử xét thấy:

1. Về Tố tụng:

Về thẩm quyền giải quyết vụ án: Bị đơn anh Hoàng Thanh B đang cư trú tại xã T, huyện A, Hải Phòng. Căn cứ vào quy định tại khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự thì thẩm quyền giải quyết vụ án thuộc Tòa án nhân dân huyện An Lão.

2. Về hôn nhân:

Quan hệ hôn nhân giữa chị Nguyễn Thị H và anh Hoàng Thanh B chung sống với nhau từ tháng 11 năm 1989, không đăng ký kết hôn, trong quá trình chung sống vợ chồng đã phát sinh mâu thuẫn và đã ly thân nhau từ tháng 05/2010. Căn cứ khoản 1 Điều 9, khoản 1 Điều 14 của Luật hôn nhân gia đình; điểm c mục 3 Nghị quyết 35/2000/QH 10, ngày 09/6/2000 của Quốc Hội khoá X đây là tr- ờng hợp không đ- ợc công nhận là quan hệ vợ chồng. Nên đề nghị không công nhận quan hệ vợ chồng của chị H đối với anh Hoàng Thanh B đ- ợc Tòa án chấp nhận.

3. Về con chung: Chị Nguyễn Thị H và anh Hoàng Thanh B có 03 con chung là Hoàng Bích N, sinh ngày 27/9/1990, Hoàng Thạch T, sinh ngày 17/9/1996, Hoàng Thùy D, sinh ngày 29/6/2008. Nay Hoàng Bích N, Hoàng Thạch T đã trưởng thành và có gia đình riêng, nên vấn đề người nuôi dưỡng không đặt ra, đối với Hoàng Thùy D, chị H, anh B thỏa thuận giao cho chị H nuôi, cháu Dương đã trên 07 tuổi có nguyện vọng được ở với chị H. Nên căn cứ khoản 2 Điều 81 của Luật Hôn nhân và gia đình, Tòa án giao cho chị Nguyễn Thị H được nuôi con Hoàng Thùy D. Về cấp dưỡng nuôi con chung, chị Nguyễn Thị H không yêu cầu, nên tạm hoãn việc cấp dưỡng nuôi con chung đối với anh Hoàng Thanh B.

4. *Về tài sản chung, công nợ và các vấn đề khá*c:

Chị H, anh B không yêu cầu toà án giải quyết, nên Hội đồng xét xử không xét.

5. *Về án phí*: Chị H phải nộp án phí ly hôn sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 4 Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào quy định tại khoản 1 Điều 9, khoản 1 Điều 14 và các Điều 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ vào quy định tại điểm c mục 3 Nghị quyết 35/2000/QH10, ngày 09/6/2000 của Quốc Hội khoá X

Căn cứ vào quy định tại điểm a khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Tuyên xử:

1- Không công nhận quan hệ vợ chồng giữa chị Nguyễn Thị H và anh Hoàng Thanh B;

2- Giao cho chị Nguyễn Thị H nuôi con Hoàng Thùy D, sinh ngày 29/6/2008 đến khi trưởng thành đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật.

Tạm hoãn việc cấp dưỡng nuôi con chung đối với anh Hoàng Thanh B.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

3- Về án phí: Chị Nguyễn Thị H phải nộp 300,000đ (ba trăm ngàn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm nh- ng đ- ợc trừ vào 300,000đ tiền tạm ứng án phí đã nộp tại biên lai số 0002662, ngày 10/10/2017 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện An Lão, chị H đã nộp đủ án phí.

Về quyền kháng cáo bản án:

Chị Nguyễn Thị H, anh Hoàng Thanh B có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- TAND thành phố Hải Phòng;
- VKSND huyện An Lão;
- Chi cục thi hành án huyện An Lão;
- UBND xã T;
- Các đương sự;
- Lưu: HS, HCTP.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đinh Duy Việt